TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày: 06-5-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Kim Lâm**.

2. Bà **Nguyễn Thị Lệ Hoa**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bé Diễm** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Hoài Bảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1994 tại Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1962 và bà Kim Thị B1 (Chết); bị cáo chưa có vợ; tiền án: 01 lần vào ngày 24-11-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án hình sự sơ thẩm số 05/2017/HSST, đến ngày 25-5-2018 chấp hành xong hình phạt; tiền sự: 02 lần (Ngày 09-9-2016 bị Công an xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng; ngày 16-8-2018 bị Công an huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 156/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18-02-2019 đến nay, được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

* *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo*: Ông **Bùi Minh Triều** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

* *Bị hại*: **Trần Thị Trăm A**, sinh năm 1995; nơi cư trú: Số 72/5, ấp H, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 19-11-2018, Nguyễn Thanh H đang nằm điều trị tại phòng số 603 tầng 6, khoa Ngoại chấn thương của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long đặt tại phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Sau khi H đi vệ sinh trở về phòng số 603 thì nhìn thấy điện thoại di động của chị Trần Thị Trăm A đang cắm sạc pin trên đầu giường nên H nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại. Để thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo H đến vị trí đang sạc điện thoại dùng tay rút dây sạc ra khỏi điện thoại và bỏ điện thoại vào túi quần nhanh chóng đi ra khỏi phòng 603 thì bị chị A phát hiện truy hô. Sau đó, H bị nhân viên bảo vệ của bệnh viện bắt giữ cùng vật chứng là điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime màu vàng có gắn ốp lưng nhựa màu đen bên trong có một tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 1000Won giao cho Công an phường D, thành phố V để làm việc. Qua lấy lời khai, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 144/HĐĐG&TTHS ngày 12-12-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố V đã kết luận điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime màu vàng có gắn ốp lưng nhựa màu đen bên trong có một tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 1000Won; tổng giá trị tài sản là 1.398.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại chị Trần Thị Trăm A điện thoại Samsung J2 Prime màu vàng có gắn ốp lưng nhựa màu đen bên trong có một tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 1000Won. Chị Trần Thị Trăm A không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-TPVL, ngày 12-4-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "*Trộm cắp tài sản*" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại của hành vi bị cáo đã thực hiện, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- *Lời khai bị cáo*: Bị cáo Nguyễn Thanh H thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng miêu tả. Tại phiên tòa, bị cáo nhận ra sai trái, hứa sau này không tái phạm và xin giảm nhẹ mức hình phạt.

- *Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm*: Thống nhất toàn bộ nội dung Cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và gây thiệt hại không lớn, bị cáo mồ côi mẹ, cha bỏ đi không quan tâm chăm sóc; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên cho bị cáo mức án thấp nhất hơn mức đề nghị của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, trợ giúp viên pháp lý không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày và khai nhận của bị cáo Nguyễn Thanh H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai bị cáo, bị hại tại Cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản, các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Bản thân bị cáo Nguyễn Thanh H đã bị kết án tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", đã chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích. Đến khoảng 02 giờ ngày 19-11-2018, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của chị Trần Thị Trăm A một điện thoại di động Samsung J2 Prime màu vàng có gắn ốp lưng nhựa màu đen bên trong có một tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 1000Won đang cắm sạc trên đầu giường bệnh tại phòng số 603 tầng 6, khoa Ngoại chấn thương của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long đặt tại phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp của chị Trăm A theo kết luận giám định là 1.398.000 đồng.

Dấu hiệu các hành vi vừa nêu của bị cáo Nguyễn Thanh H tuy chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bản thân bị cáo đã có tiền án theo bản án hình sự sơ thẩm số 05/2017/HSST ngày 24-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", đến ngày 25-5-2018 chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích. Ngày 19-11-2018, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Trần Thị Trăm A nên đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội danh và hình phạt được quy định tại b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và lời luận tội của Kiểm

sát viên tại phiên tòa đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại chị Trần Thị Trăm A được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi, lười biếng lao động, muốn hưởng thụ trên công sức lao động của người khác nên đã dấn thân vào con đường phạm tội; thực hiện với hành vi cố ý và mong muốn cho hậu quả xảy ra để có tiền tiêu xài. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mồ côi mẹ, cha bỏ đi không quan tâm, bị hại đã nhận lại tài sản. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4]. Quan điểm lập luận của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận 01 phần để giảm nhẹ 01 phần mức hình phạt cho bị cáo. Đối với đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý đề nghị áp dụng điểm h, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là chưa phù hợp nên không được chấp nhận. Vì, bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng đã có tiền án về tội "*Trộm cắp tài sản*" chưa được xóa án tích.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trần Thị Trăm A vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời trình bày không còn yêu cầu gì và đã nhận lại tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo là đối tượng hộ cận nghèo nên thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh H** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 01 (Một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 18-02-2019.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Quốc Tuấn

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo và các đương sự;
- Tòa án tỉnh VL;
- Viện kiểm sát tỉnh VL;
- Sở tư pháp tỉnh VL;
- Viện kiểm sát TPVL;
- Công an TPVL và trại giam;
- Thi hành án TPVL;
- Lưu hồ sơ.